TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN THỐT NỐT** **TP. CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 104/2022/DS-ST
Ngày: 08/9/2022
V/v: *"T/c Hợp đồng tín dụng"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỐT NỐT - TP CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Trung Hiếu**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Viết Ngoan**

2. Ông **Nguyễn Văn Đông**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Nhàn** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt - Tp. Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt - Tp. Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Sáu** – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt - thành phố Cần Thơ tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 125/2022/TLST-DS, ngày 12 tháng 4 năm 2022 về việc *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"* theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 690/2022/QĐXXST-DS ngày 08 tháng 8 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng thương mại cổ phần BV**

Địa chỉ: Tòa nhà HM, đường A, phường B, quận C, thành phố D.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Hồng T** – sinh năm: 1986 *(xin vắng mặt)*

Địa chỉ: số 135H – 135Y, đường E, phường F, quận G, thành phố H.

Bị đơn: 1. Ông **Huỳnh Ngọc L** – sinh năm: 1989 *(vắng mặt lần 2)*

2. Bà **Vi Thị Kim Y** – sinh năm: 1986 *(xin vắng mặt)*

Cùng địa chỉ: khu vực Thạnh Phước 1, phường Thạnh Hòa, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai, đại diện nguyên đơn ông Nguyễn Hồng T trình bày như sau:

Vào ngày 26/6/2019, ông Huỳnh Ngọc L và bà Vi Thị Kim Y có ký kết hợp đồng tín dụng số 0651900074900 để vay tiền tại Ngân hàng TMCP BV –

chi nhánh Cần Thơ - phòng giao dịch Cờ Đỏ (sau đây gọi tắt là Ngân hàng BV), cụ thể số tiền vốn vay là 200.000.000 đồng *(Hai trăm triệu đồng)*, thời hạn vay 48 tháng tính từ ngày 26/6/2019, mục đích vay bổ sung vốn phục vụ kinh doanh, lãi suất 16%/năm, ngày đáo hạn 26/6/2023, hình thức vay tín chấp, không có tài sản đảm bảo.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng vay, ông L và bà Y đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán, không trả nợ gốc và lãi đúng hạn theo hợp đồng đã ký kết, mặc dù đã được Ngân hàng nhiều lần gửi thông báo và làm việc trực tiếp để nhắc nhở nhưng ông L và bà Y vẫn trốn tránh nghĩa vụ thanh toán nợ. Tính đến ngày 09/5/2022, ông L và bà Y còn nợ Ngân hàng B V số tiền nợ gốc là 171.903.259 đồng và nợ lãi trong hạn 47.486.365 đồng, lãi quá hạn 39.958.066 đồng.

Cho nên nay Ngân hàng B V khởi kiện yêu cầu ông Huỳnh Ngọc L, bà Vi Thị Kim Y phải có trách nhiệm liên đới thanh toán số tiền vay như trên tổng cộng gốc và lãi là 259.347.690 đồng. Đồng thời yêu cầu tiếp tục tính lãi suất phát sinh cho đến khi thanh toán xong số nợ.

Đối với bị đơn ông Huỳnh Ngọc L, bà Vi Thị Kim Y:

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng chỉ có bà Y có mặt. Tại biên B lấy lời khai ngày 08/8/2022, bị đơn bà Vi Thị Kim Y trình bày:

Bà Y thừa nhận vợ chồng bà có ký kết hợp đồng tín dụng số 0651900074900 để vay tiền tại Ngân hàng TMCP B V – chi nhánh Cần Thơ - phòng giao dịch Cờ Đỏ để vay số tiền 200.000.000 đồng *(Hai trăm triệu đồng)*, thời hạn vay 48 tháng tính từ ngày 26/6/2019, mục đích vay bổ sung vốn phục vụ kinh doanh, lãi suất 16%/năm, ngày đáo hạn 26/6/2023, hình thức vay tín chấp, không có tài sản đảm bảo. Tính đến ngày 09/5/2022, ông L và bà Y còn nợ Ngân hàng B V số tiền nợ gốc là 171.903.259 đồng và nợ lãi trong hạn 47.486.365 đồng, lãi quá hạn 39.958.066 đồng chưa thanh toán. Nay bà đồng ý vợ chồng cùng có trách nhiệm liên đới thanh toán cho Ngân hàng số nợ trên nhưng hiện hoàn cảnh kinh tế đang khó khăn, không có khả năng trả một lần nên bà xin được trả dần mỗi tháng 1.000.000 đồng. Đối với ông Huỳnh Ngọc L (chồng bà Y) vợ chồng không còn chung sống, ông L đã bỏ địa phương đi cách nay khoảng 03 năm, không rõ hiện đang ở đâu nên bà không liên lạc để gọi ông L đến Tòa giải quyết vụ án được.

Do bị đơn ông L vắng mặt khỏi địa phương, Tòa án không thể tiến hành hòa giải được nên vụ án được đưa ra xét xử theo quy định.

Tại phiên toà hôm nay: Đại diện nguyên đơn ông Nguyễn Hồng T có đơn xin xét xử vắng mặt đồng thời có văn B trình bày ý kiến yêu cầu bị đơn có trách

nhiệm thanh toán số tiền nợ gốc là 171.903.259 đồng, cập nhật số tiền lãi tính đến ngày 08/9/2022 là: lãi trong hạn 50.606.447 đồng, lãi quá hạn 44.776.740 đồng. Tổng cộng yêu cầu thanh toán 267.286.446 đồng và tiếp tục tính lãi phát sinh từ ngày 09/9/2022 cho đến khi thanh toán hết số nợ.

Bị đơn bà Y có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Ông L vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2, không có lý do.

Vị đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự từ khi thụ lý vụ án và tại phiên tòa hôm nay. Đồng thời phát biểu quan điểm giải quyết vụ án, đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Xét mối quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: đây là vụ kiện tranh chấp hợp đồng dân sự về việc vay tài sản giữa tổ chức có đăng ký kinh doanh (Ngân hàng) và cá nhân không có đăng ký kinh doanh, mục đích vay tiêu dùng, căn cứ khoản 3 Điều 26, Điều 35, 39 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015 vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt.

[2] Về thủ tục, tố tụng: Xét việc bị đơn ông Huỳnh Ngọc L đã vắng mặt khỏi địa phương, không báo cho Ngân hàng và chính quyền địa phương biết nơi cư trú mới hiện nay. Căn cứ theo hướng dẫn tại Điều 6 của Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017, trường hợp này Ngân hàng đã cung cấp đầy đủ và đúng địa chỉ nơi cư trú của bị đơn, ông L thay đổi nơi cư trú nhưng không thông báo cho Ngân hàng và chính quyền địa phương biết, xem như bị đơn cố tình giấu địa chỉ, cho nên Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt vẫn tiếp tục giải quyết, xét xử vụ án theo thủ tục chung.

Xét việc các đương sự vắng mặt tại phiên tòa, Tòa án đã tiến hành thủ tục tống đạt các văn B tố tụng hợp lệ nhưng bị đơn ông L vẫn vắng mặt lần thứ hai không có lý do, đối với đại diện nguyên đơn ông Nguyễn Hồng T và bị đơn bà Vi Thị Kim Y đã có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, căn cứ theo điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự nêu trên là phù hợp.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Căn cứ theo các Hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp, khế ước nhận nợ do nguyên đơn cung cấp và sự thừa nhận nợ của bị đơn Vi Thị Kim Y thể hiện:

Vào ngày 26/6/2019, ông Huỳnh Ngọc L và bà Vi Thị Kim Y có ký Hợp đồng tín dụng số 0651900074900 vay tiền tại Ngân hàng TMCP B V – chi nhánh Cần Thơ - phòng giao dịch Cờ Đỏ là 200.000.000 đồng *(Hai trăm triệu đồng)*, thời hạn vay 48 tháng tính từ ngày 26/6/2019, ngày đáo hạn 26/6/2023, lãi suất 16%/năm, hình thức vay tín chấp không có tài sản đảm bảo.

Quá trình vay, ông L và bà Y có thanh toán được một phần nợ gốc và lãi nhưng sau đó không trả nợ đúng hạn theo hợp đồng tín dụng đã ký kết. Theo bảng kê chi tiết tính lãi do Ngân hàng cung cấp, tính đến ngày 08/9/2022, ông L và bà Y còn nợ Ngân hàng B V tổng số tiền 267.286.446 đồng, trong đó nợ gốc là 171.903.259 đồng và lãi trong hạn 50.606.447 đồng, lãi quá hạn 44.776.740 đồng. Xét thấy các khoản tiền theo bảng kê tính lãi của Ngân hàng là phù hợp với quy định, do đó xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở chấp nhận.

[4] Về phương thức và thời gian thanh toán: Phía nguyên đơn yêu cầu bị đơn thanh toán ngay số nợ trên, bị đơn bà Y yêu cầu được trả dần do hoàn cảnh khó khăn. Do các đương sự không thống nhất được với nhau về thời gian và phương thức thanh toán cho nên về vấn đề này sẽ do Chi cục Thi hành án dân sự quận Thốt Nốt giải quyết theo quy định pháp luật.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí theo quy định. Xét bị đơn có đơn xin giảm án phí do hoàn cảnh kinh tế khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương, do đó Hội đồng xét xử thuận giảm 50% trên tổng số tiền án phí bị đơn phải chịu theo quy định.

Xét lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- Các Điều 26, 35; 39; 91; 147; 227; 228 và 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Các Điều 91; 94 và 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

- Điều 6 Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về nợ vay: Buộc ông Huỳnh Ngọc L và bà Vi Thị Kim Y phải có trách nhiệm liên đới thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần B V số tiền nợ vay 267.286.446 đồng *(Hai trăm sáu mươi bảy triệu, hai trăm tám mươi sáu ngàn, bốn trăm bốn mươi sáu đồng)* trong đó: nợ gốc là 171.903.259 đồng *(Một*

trăm bảy mươi mốt triệu, chín trăm lẻ ba ngàn, hai trăm năm mươi chín đồng) và nợ lãi tạm tính đến ngày 08/9/2022 là 95.383.187 đồng *(Chín mươi lăm triệu, ba trăm tám mươi ba ngàn, một trăm tám mươi bảy đồng)*.

Ông Huỳnh Ngọc L và bà Vi Thị Kim Y phải tiếp tục chịu lãi suất phát sinh trên số nợ gốc kể từ ngày 09/9/2022 cho đến khi thanh toán hết số nợ trên, mức lãi suất được tính theo thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 0651900074900 ngày 26/6/2019.

Về phương thức và thời gian thanh toán: Do Chi cục Thi hành án dân sự quận Thốt Nốt giải quyết theo quy định pháp luật.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Huỳnh Ngọc L và bà Vi Thị Kim Y phải nộp số tiền (sau khi đã xét giảm 50% do hoàn cảnh khó khăn) là 6.682.000 đồng *(Sáu triệu, sáu trăm tám mươi hai ngàn đồng)* tại Chi cục thi hành án dân sự quận Thốt Nốt.

Nguyên đơn được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 5.340.000 đồng *(Năm triệu, ba trăm bốn mươi ngàn đồng)* đã nộp theo biên lai thu tiền số 0004370 ngày 06/4/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Thốt Nốt.

Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Về quyền và nghĩa vụ thi hành án: Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

NGUYỄN TRUNG HIẾU

Nơi nhận:
- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND Q. Thốt Nốt;
- Chi cục THA Q. Thốt Nốt;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.